

BÁO CÁO**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2009/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều lệ Công ty Cổ Phần Merufa;

Căn cứ và tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam

I Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2024**1. Kết quả hoạt động kinh doanh:**

Đơn vị tính: Triệu VND

Nội dung	Kế hoạch 2024	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024/ KH2024	Năm 2024/ TH2023
1	2	3	4	5	6
Tổng doanh thu	133.433	139.764	139.476	104,7%	68.9%
Lợi nhuận trước thuế thực hiện	7.000	(7.118)	7.017	-101.1%	-101.4%
Lợi nhuận sau thuế		(7.118)	5.407	%	-131.6%
Lãi cơ bản trên CP(EPS)		(1.048)	796	%	-131.7%
Cổ tức		-	30% bằng tiền, 15% bằng cp và 70% tăng vốn từ nguồn VCSH		

Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2024 là 139.764 triệu đồng, đạt 104,7 % so với kế hoạch và đạt 100,02 % so với cùng kỳ năm 2023.

- Lợi nhuận trước thuế thực năm 2024 là -7.118 triệu đồng, giảm 101,1 % so với kế hoạch, giảm 101.4% so với cùng kỳ năm 2023.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 là -7.118 triệu đồng, kinh doanh lỗ.

- Lỗ cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2024 là -1.048 đồng, năm 2023 là 796 đồng, giảm 1.844 đồng, tương đương giảm 131.7 % so với năm 2023.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

Tại ngày 31/12/2024

ĐVT: triệu đồng

DANH MỤC	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2023	Chênh lệch	
			Giá trị	tỷ lệ
TÀI SẢN				
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	55.065	76.901	-21.836	-28,4%
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.457	3.700	1.757	47,9%
Các khoản phải thu ngắn hạn	27.238	36.101	-8.863	24,5%
Hàng tồn kho	21.491	35.671	-14.180	-39,7%
Tài sản ngắn hạn khác	877	1.428	-555	-38,6%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	31.825	38.362	-7.088	-17,0%
Tài sản cố định	29.964	35.633	-5.669	-15,9%
Tài sản dở dang dài hạn	66,2	216,6	-105,4	-69,4%
Đầu tư tài chính dài hạn	196,8	196,8	0	0,0%
Tài sản dài hạn khác	1.571	2.277	-706	-31,0%
TỔNG TÀI SẢN	86.890	115.263	-28.373	-24,6%
NGUỒN VỐN				
C. NỢ PHẢI TRẢ	12.722	28.694	-15.972	-55,6%
Nợ ngắn hạn	12.710	28.682	-15.972	-55,6%
Nợ dài hạn	12	12	-	0%
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	74.186	86.569	-12.383	-14,3%
Vốn góp của chủ sở hữu	67.961	67.961	0	0%
TỔNG NGUỒN VỐN	86.890	115.263	-28.393	-24,6%

3. Một số chỉ tiêu tài chính

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	4.33	2.68	1.65
2	Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản	0.15	0.25	-0.10
3	Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.17	0.33	-0.16
4	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	-8.2%	4.7%	-12.9
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	-5.1%	3.9%	-9.0
6	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	-9.6%	6.3%	-15.9
7	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (VNĐ)	10.908	12.733	(1.825)

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2024 là 4.33 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty được đảm bảo. Hệ số thanh toán ngắn hạn 2024 của Công ty cao hơn so với cùng kỳ năm 2023 là 1.65.

- Qua các hệ số nợ cho thấy tình hình nợ của Công ty là tương đối đảm bảo, an toàn so với tổng tài sản: tỷ lệ nợ trên tổng tài sản là 0,15 và tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu là 0,17.

- Tỷ suất LNST/Tổng TS (ROA) năm 2024 là -8.2% giảm 12.9% so với cùng kỳ năm 2023 là 4.7%.

- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS) năm 2024 là -5.1%, giảm 9.0% so với cùng kỳ năm 2023 3.9 %.

- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2024 là -9.6%, giảm 15.9% so với cùng kỳ năm 2023 6.3%.

- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu năm 2024 là 10.908 đồng/cp, năm 2023 là 12.733 đồng, giảm 1.825 đồng mỗi cổ phiếu.

I. Kết quả các hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát:

1. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- Chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

2. Đối với các hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành đã có một số giải pháp để tăng hiệu quả như: giảm chi phí vận hành và giá thành, nghiên cứu đổi mới công nghệ, kiêm nhiệm, sử dụng phần mềm workit, tổ chức lại các bộ phận sản xuất và kinh doanh, nhưng do tình hình chung của thị trường, kết quả chưa như mong đợi.

- Đã giải quyết một phần hàng tồn kho, công nợ khó đòi, tỷ lệ nợ và hàng tồn kho đã giảm đáng kể.

- Đã bám sát theo tình hình thực tế và bối cảnh thay đổi liên tục trong 2024, Công ty chưa đạt lợi nhuận theo kế hoạch.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

- Các cuộc họp trực tiếp của HĐQT đều có thông báo đến Ban kiểm soát, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2024 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát.

- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

- Trong năm 2024 Công ty đã hoàn thành chia cổ tức theo NQ ĐHCĐ năm 2023 như sau:

+ Căn cứ theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024 số 211/NQ-ĐHCĐ ngày 20/04/2024, cổ tức năm 2023 được chia với tỷ lệ 6.5% vốn cổ phần.

+ Hoàn thành việc chia cổ tức 6.5% bằng tiền mặt năm 2023 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2024. Cổ phiếu trên đã được chấp nhận giao dịch kể từ ngày 30/05/2024.

- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

- Trong năm 2024 không có kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra nào từ phía cổ đông.

- Công ty đã hoàn thành đổi giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 vào ngày 10/01/2024; lần thứ 12 ngày 12/10/2024.

II. Hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”):

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2024 của Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành.

- Tham gia các buổi họp của HĐQT, xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2024.

- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

- Ban kiểm soát đã tham gia giám sát tại nhà máy cũng như trong các cuộc họp làm việc riêng.

Bám sát với NQ ĐHĐCĐ năm 2024, Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2024 là 209.600.000 đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng tiền thù lao năm 2024 (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Hậu	Trưởng ban	96.000.000	
2	Lê Minh Tuấn	Thành viên	56.800.000	
3	Trương Thị Thanh Thủy	Thành viên	56.800.000	
	Tổng cộng		209.600.000	

Trên đây là Báo cáo của năm 2024 Ban kiểm soát.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT
- Lưu VT

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Nguyễn Kim Hậu